

Bản án số: 23/2018/HSST
Ngày 09/5/2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Y**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Kim Tuyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Ngọc Thủy.

2. Bà Nguyễn Thị Mai.

- Thư ký phiên toà: Bà Tô Kim Hiên – Thư ký, Toà án nhân dân thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Y, tỉnh Yên Bái tham gia phiên toà: Ông Phạm Anh Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Y xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 23/2018/HSST ngày 19/4/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2018/QĐXXST-HS ngày 27/ 4/2018 đối với bị cáo :

Nguyễn Anh Q - Tên gọi khác : không;

Sinh ngày 12 tháng 4 năm 1979 tại Yên Bái.

ĐKNKTT và chỗ ở : Tổ 5, phường M, thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

Nghề nghiệp: Không ; Trình độ văn hoá: 9/12.

Dân tộc : Kinh. ; Giới tính: Nam.

Quốc tịch : Việt Nam.

Con ông: Nguyễn Song H và bà: Hoàng Thị N.

Vợ: Triệu Thị H1 (đã ly hôn).

Con: Có 01 con sinh năm 2007.

Tiền án: Không.

Tiền sự: 01.

Ngày 20/10/2017 Nguyễn Anh Q bị xử phạt 1.500.000đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo tại ngoại tại tổ 5, phường M, thành phố Y, tỉnh Yên Bái . Có mặt.

Bị hại :

1. Anh Phạm Văn H3, sinh năm 1985. Vắng mặt.
2. Chị Nguyễn Thị Mai N2, sinh năm 1988. Vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Tổ 15, phường M, thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

Người làm chứng: Anh Phạm Văn T.

Địa chỉ: Thôn K, xã A, huyện V, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ ngày 22/02/2018, Nguyễn Anh Q từ nhà mang theo 01 con dao (loại dao thái lan) đi dọc theo các tuyến đường trong thành phố Y với mục đích tìm tài sản sơ hở để trộm cắp, khi đến khu vực tổ 15, phường M, thành phố Y thấy nhà anh Phạm Văn H3 có cửa chính bằng gỗ, bên trong có cài then bằng sắt. Q liền dùng dao mang theo lòn qua khe cửa và gậy thanh chốt cửa sang N2ng thì mở được cửa ra, không thấy nhà anh H3 có ai dậy. Q đi vào nhà, qua phòng khách, đến phòng ngủ thấy vợ chồng anh H3 và con đang ngủ, thấy phía cuối giường có 02 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu APPLE IPHONE 6S màu vàng trị giá 7.000.000đồng và APPLE IPHONE 7 màu đen trị giá 9.300.000đồng của vợ chồng anh H3 đang cắm sạc, Q rút 02 chiếc điện thoại ra và cho vào túi quần đang mặc của mình rồi đi ra cửa nhà. Ra đến cửa nhà, Q nảy sinh ý định trộm cắp thêm tài sản nên quay lại phòng ngủ lúc trước thấy 01 chiếc túi sách màu sáng của chị Nguyễn Thị Mai N2 (là vợ anh H3), Q mang chiếc túi sách này ra ngoài cửa và mở ra thì thấy bên trong có 03 tập tiền có trị giá 2.550.000đồng. Q lấy toàn bộ số tiền cho vào túi quần rồi xách chiếc túi đặt vào phòng ngủ giáp phòng khách nhà anh H3 rồi đóng cửa lại đi về nhà Q. Về đến nhà, Q kiểm tra số tài sản trộm cắp được và tháo 02 chiếc sim ở 02 điện thoại vứt đi, đến 7 giờ sáng cùng ngày Q ngủ dậy và lấy 100.000đồng trong số tiền trộm cắp được chi tiêu cá nhân.

Khoảng 06 giờ ngày 22/2/2018 vợ chồng chị N2, anh H3 phát hiện mất trộm tài sản nên đã xem camera an ninh được lắp đặt tại nhà thấy có người vào nhà trộm cắp tài sản, nên đã trình báo Công an. Sau khi xác minh quá trình kiểm tra hành chính do lo sợ bị phát hiện hành vi trộm cắp nên Q thả 02 chiếc điện thoại trộm cắp được của gia đình chị N2, anh H3 xuống giếng nước sau nhà,

Công an phường M đã tiến hành trực vớt 02 chiếc điện thoại dưới giếng nước lên.

Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ tại nhà Q: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu APPLE IPHONE 6S màu vàng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu APPLE IPHONE 7 màu đen; số tiền 2.450.000đồng; 01 con dao dài khoảng 30cm; 01 chiếc áo khoác thể thao màu ghi xám; 01 chiếc áo phông cộc tay màu đen.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Anh Q thành khẩn khai báo, thừa nhận vào ngày 22/02/2018 tại gia đình anh Phạm Văn H3, tổ 15 phường M, thành phố Y, Nguyễn Anh Q đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của gia đình anh Phạm Văn H3 chị Nguyễn Thị Mai N2 như đã nêu ở trên nhằm mục đích phục vụ cho nhu cầu của bản thân. Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

Cáo trạng số 26/KSĐT-TA ngày 19/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

Truy tố: Bị cáo Nguyễn Anh Q về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Y, tỉnh Yên Bái vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Anh Q phạm tội “ Trộm cắp tài sản”.

*Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h; i; s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo: **Nguyễn Anh Q** từ **01(một)** năm đến **01(một)** năm **06(sáu)** tháng tù.*

Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao dài khoảng 30cm, bản rộng khoảng 04 cm, thân dao màu trắng chuôi bằng nhựa màu đen; 01 chiếc áo thể thao màu ghi xám; 01 chiếc áo phông cộc tay màu đen.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận tội và xin được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Yên Bái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi,

quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp.

[2]. Đã có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 03 giờ ngày 22/02/2018, tại tổ 15, phường M, thành phố Y, tỉnh Yên Bái, lợi dụng sự sơ hở của chủ tài sản Nguyễn Anh Q đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản gồm 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu APPLE IPHONE 6S màu vàng trị giá 7.000.000đồng (*bảy triệu đồng*), 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu APPLE IPHONE 7 màu đen trị giá 9.300.000đồng (*chín triệu, ba trăm nghìn đồng*) và số tiền 2.550.000đồng (*Hai triệu, năm trăm, năm mươi nghìn đồng*) của gia đình anh Phạm Văn H3, chị Nguyễn Thị Mai N2. Tổng giá trị tài sản tài sản Q chiếm đoạt là 18.850.000đồng (*mười tám triệu, tám trăm, năm mươi nghìn đồng*). Hành vi của Nguyễn Anh Q đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Gây mất trật tự, trị an và an toàn xã hội. Vì vậy, cần phải đưa bị cáo ra xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4]. Xét nhân thân bị cáo Nguyễn Anh Q là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Ngày 20/10/2017 Nguyễn Anh Q bị xử phạt hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản” (chưa được xóa tiền sự). Tuy nhiên, bị cáo không lấy đó làm bài học cảnh tỉnh, giáo dục bản thân, tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Đây thể hiện sự coi thường pháp luật, ý thức rèn luyện bản thân của bị cáo là rất kém. Cần có hình phạt thỏa đáng tương xứng với mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, thì mới có thể giáo dục, cải tạo, bị cáo thành người công dân có ích cho xã hội và phòng chống tội phạm nói chung.

[5]. Khi lượng hình, hội đồng xét xử có xem xét tình tiết bị cáo phạm tội gây thiệt hại không lớn, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h ; i ; s khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6]. Hình phạt bổ sung : Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có tài sản riêng, không có việc làm, thu nhập ổn định, nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7]. Về trách nhiệm dân sự:

Anh Phạm Q H3 và chị Nguyễn Thị Mai N2 đã nhận lại tài sản gồm; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu APPLE IPHONE 6S màu vàng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu APPLE IPHONE 7 màu đen và số tiền 2.450.000 đồng, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8]. Về vật chứng vụ án:

Đối với 01 con dao dài khoảng 30cm; 01 chiếc áo khoác thể thao màu ghi xám; 01 chiếc áo phông cộc tay màu đen là vật chứng liên quan đến vụ án, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[9]. Về án phí và các vấn đề khác:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Khoản 1 Điều 173; điểm h; i; s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự ; khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về “ Án phí và lệ phí Tòa án”.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Anh Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt:

Xử phạt: Nguyễn Anh Q: **01**(một) năm **06**(sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ bắt bị cáo thi hành án.

3. Về vật chứng vụ án.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 con dao dài khoảng 30cm, bản rộng khoảng 04 cm, thân dao màu trắng chuôi bằng nhựa màu đen;

- 01 chiếc áo thể thao màu ghi xám, mặt trước ngực áo bên trái có dòng chữ SPORT, đằng sau phần trên lưng áo có dòng chữ SPROT;

- 01 chiếc áo phông cộc tay màu đen, mặt trước và mặt sau áo có in hình logo (hình đầu con vật).

4. Về án phí:. Buộc bị cáo Nguyễn Anh Q phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Y;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Y.
- Trại giam; Công an thành phố Y;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái.
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án, TA, THA.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Kim Tuyến

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Kim Tuyền

